

Số: 5795 /BTC-TCHQ**Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015****V/v xử lý vướng mắc về tài chính để
cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước****Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 10447/VPCP-ĐMDN ngày 26/12/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc giải quyết vướng mắc về tài chính khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của Công ty TNHH một thành viên XNK vật tư thiết bị ngành in và Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in, theo đề nghị của Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch tại công văn số 4481/BVHTTDL-KHTC ngày 09/12/2014. Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Tóm tắt vụ việc:

Đầu năm 2002, Công ty TNHH một thành viên XNK vật tư thiết bị ngành in và Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in đã đăng ký tờ khai số 83/NK/KD/CSB, số 40/NK/CSB và 41/NK/CSB tại Chi cục Hải quan Cảng - Sân bay (thuộc Cục HQ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) nhập khẩu giấy làm nền sản xuất giấy carbon dùng một lần (mã số 4802.30.00) thuế nhập khẩu 5%, hàng hóa đã được thông quan và nộp đủ thuế theo khai báo.

Đến tháng 8/2002 Đoàn kiểm tra sau thông quan của Tổng cục Hải quan lấy mẫu đi giám định và xác định mặt hàng nhập khẩu là giấy in, thuộc mã số 4802.50.10, thuế nhập khẩu 50%, thuế GTGT 10%, Chi cục Hải quan Cảng - Sân bay (thuộc Cục HQ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đã ban hành Quyết định truy thu số 635/QĐ-TrT và số 633/QĐ-TrT ngày 19/11/2002, theo đó:

- Số tiền thuế truy thu của Công ty TNHH một thành viên XNK vật tư thiết bị ngành in là: **12.704.648.484 đồng**.

- Số tiền thuế truy thu của Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in là **9.891.488.588 đồng**.

Cả 2 Công ty đều đang tồn đọng tiền truy thu thuế nhập khẩu của các lô hàng giấy nhập khẩu từ năm 2002 đến nay chưa nộp.

Thực hiện Quyết định số 1587/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 và công văn số 2218/TTg-ĐMDN ngày 01/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ thì 2 Công ty trên thuộc đối tượng cổ phần hóa và Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch đã có Quyết định số 360/QĐ-BVHTTDL ngày 25/02/2014 cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu ngành in, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 31/12/2013 và Quyết định số 431/QĐ-BVHTTDL cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị ngành in, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/6/2014 nhưng không cổ phần hóa được vì còn nợ khoản tiền thuế nêu trên.

Để thực hiện cổ phần hóa đối với 2 Công ty, Bộ Văn hóa thể thao và du lịch đã có công văn số 3263/BVHTTDL-KHTC ngày 19/09/2014 đề nghị Tổng cục Hải quan xóa khoản tiền nợ thuế truy thu nêu trên của 2 Công ty và công văn số 4481/BVHTTDL-KHTC ngày 09/12/2014 gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị cho phép hưởng thuế suất từ 50% xuống 5%.

2. Về xóa nợ tiền thuế:

Căn cứ qui định tại khoản 3 Điều 65 Luật Quản lý thuế được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 thì một trong các trường hợp được xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt là: *“các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt của người nộp thuế không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này mà cơ quan quản lý thuế đã áp dụng đầy đủ tất cả các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật này và các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt này đã quá mười năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, nhưng không có khả năng thu hồi”*.

Điểm c khoản 1 Điều 32 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định về điều kiện xóa nợ: *“các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt không thuộc trường hợp nêu tại các Điểm a, b Khoản 1 Điều này; đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

- Khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã quá 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế;

- Cơ quan quản lý thuế đã áp dụng tất cả các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định nhưng không thu đủ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”.

Đối chiếu với trường hợp của Công ty TNHH một thành viên XNK vật tư thiết bị ngành in và Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in, cơ quan quản lý thuế đã áp dụng các biện pháp cưỡng chế nhưng chưa áp dụng đủ tất cả các biện pháp cưỡng chế (vì nếu áp dụng tất cả các biện pháp cưỡng chế thì doanh nghiệp sẽ không hoạt động được và phải phá sản, nay không thể tiến hành cổ phần hóa được do không xử lý được về tài chính), vì vậy, trường hợp của 2 Công ty không đủ điều kiện được xóa nợ thuế truy thu theo qui định hiện hành.

3. Về đề nghị cho hưởng mức thuế suất từ 50% xuống 5%: Tại cuộc họp ngày 17/11/2014 do Bộ Văn hóa thể thao và du lịch chủ trì, có ý kiến tham gia là trình Thủ tướng Chính phủ cho hưởng thuế suất 5%. Tuy nhiên, hiện nay không có qui định cho phép thay mức thuế suất 50% bằng mức 5%, do đó, không có cơ sở để trình Thủ tướng Chính phủ theo đề nghị của Bộ Văn hóa thể thao và du lịch, nếu vì doanh nghiệp cổ phần hóa mà thay mức thuế suất từ 50% xuống 5% để làm trong sạch về tài chính của doanh nghiệp thì có ý kiến cho rằng thực tế là hình thức biến tướng để xóa nợ cho doanh nghiệp và không phù hợp với qui định.

4. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại công văn số 10447/VPCP-ĐMDN ngày 26/12/2014 của Văn phòng Chính phủ giao Bộ Tài chính xem xét, giải quyết đề nghị của Bộ Văn hóa thể thao và du lịch tại công văn số 4481/BVHTTDL-KHTC ngày 09/12/2014, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Xét việc miễn khoản nợ thuế của 2 Công ty nêu trên là vượt thẩm quyền của Bộ Tài chính. Căn cứ thẩm quyền miễn thuế qui định tại khoản 11 Điều 16 Luật

thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11: "Các trường hợp cụ thể khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định".

Trường hợp của Công ty TNHH một thành viên XNK vật tư thiết bị ngành in và Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in còn nợ tiền thuế truy thu nhưng không xóa được do không có nguyên nhân khách quan. Khi đó doanh nghiệp cổ phần hóa nhưng không được miễn tiền thuế còn nợ mà phải đưa vào xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa sẽ rất khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Để thực hiện chủ trương cổ phần hóa theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý xóa nợ thuế của 2 Công ty nêu trên theo quy định tại Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./*Ư*/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Văn hóa thể thao và du lịch;
- Lưu: VT, TCHQ (44).

